

**DANH SÁCH HỌC VIÊN LỚP 12A1**  
**NĂM HỌC: 2024 - 2025**

| Số TT | Họ và tên               | Nữ | Ngày, tháng năm sinh | Lớp cũ | GHI CHÚ    |
|-------|-------------------------|----|----------------------|--------|------------|
| 1     | Lê Tuấn Anh             |    | 18/02/2007           | 11A2   | 12A1 - TH1 |
| 2     | Nguyễn Hoàng Ngọc Anh   | x  | 13/11/2007           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 3     | Hồng Ánh                | x  | 12/10/2007           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 4     | Phan Thoại Chi          | x  | 22/05/2007           | 11A2   | 12A1 - TH1 |
| 5     | Bùi Lê Phương Dung      | x  | 10/01/2007           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 6     | Nguyễn Hải Duy          |    | 11/09/2006           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 7     | Trần Hải Đăng           |    | 28/12/2007           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 8     | Trần Minh Đăng          |    | 23/12/2006           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 9     | Lê Anh Đào              | x  | 20/10/2007           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 10    | Lê Thành Đạt            |    | 13/07/2007           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 11    | Trần Tuấn Đạt           |    | 07/07/2007           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 12    | Nguyễn Thị Kim Hằng     | x  | 09/01/2007           | 11A2   | 12A1 - TH1 |
| 13    | Lê Nhật Hào             |    | 30/06/2006           | 11A2   | 12A1 - TH1 |
| 14    | Tăng Tú Hào             | x  | 31/08/2007           | 11A2   | 12A1 - TH1 |
| 15    | Lê Hoàng Phương Hiếu    |    | 28/12/2007           | 11A2   | 12A1 - TH1 |
| 16    | Nguyễn Phi Hùng         |    | 23/12/2007           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 17    | Đỗ Trần Quỳnh Hương     | x  | 07/04/2007           | 11A2   | 12A1 - TH1 |
| 18    | Nguyễn Đặng Quỳnh Hương | x  | 04/03/2007           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 19    | Nguyễn Minh Huy         |    | 02/12/2007           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 20    | Nguyễn Minh Khang       |    | 15/01/2007           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 21    | Võ Trung Khang          |    | 13/09/2007           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 22    | Đặng Huỳnh Lâm Khoa     |    | 24/12/2006           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 23    | Võ Trung Khôi           |    | 13/09/2007           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 24    | Trần Phạm Hoa Lan       | x  | 27/08/2007           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 25    | Văn Bùi Kim Long        |    | 26/05/2007           | 11A1   | 12A1 - TH1 |





| Số TT | Họ và tên            | Nữ | Ngày, tháng năm sinh | Lớp cũ | GHI CHÚ    |
|-------|----------------------|----|----------------------|--------|------------|
| 26    | Trần Phan Thị Trà My | x  | 14/04/2007           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 27    | Nguyễn Lê Thanh Ngân | x  | 15/12/2007           | 11A2   | 12A1 - TH1 |
| 28    | Phan Chí Nghĩa       |    | 25/12/2006           | 11A2   | 12A1 - TH1 |
| 29    | Trần Hoàng Ngọc      |    | 08/02/2007           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 30    | Trần Khánh Ngọc      | x  | 30/01/2007           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 31    | Đào Duy Nguyên       |    | 07/04/2007           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 32    | Nguyễn Huỳnh Như     | x  | 15/08/2007           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 33    | Nguyễn Mai Quỳnh Như | x  | 13/01/2006           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 34    | Võ Tấn Nhựt          |    | 15/04/2007           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 35    | Lê Thị Kim Oanh      | x  | 18/12/2007           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 36    | Phạm Văn Phát        |    | 14/10/2007           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 37    | Lê Minh Phương       |    | 20/08/2006           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 38    | Sao Ngọc Quyền       | x  | 20/11/2007           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 39    | Hồ Thị Phương Thảo   | x  | 27/12/2007           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 40    | Ngô Thị Anh Thư      | x  | 30/05/2007           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 41    | Trần Anh Thư         | x  | 14/12/2007           | 11A2   | 12A1 - TH1 |
| 42    | Nguyễn Thị Anh Thy   | x  | 25/03/2007           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 43    | Nguyễn Hữu Tiến      |    | 28/07/2007           | 11A2   | 12A1 - TH1 |
| 44    | Nguyễn Ngọc Trà      | x  | 29/10/2007           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 45    | Nguyễn Ngọc Bảo Trâm | x  | 04/11/2007           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 46    | Trương Thị Bảo Trâm  | x  | 23/06/2007           | 11A2   | 12A1 - TH1 |
| 47    | Đặng Đình Trí        |    | 10/12/2007           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 48    | Trương Hoàng Vinh    |    | 09/03/2006           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
| 49    | Đoàn Ngọc Tường Vy   | x  | 02/11/2007           | 11A1   | 12A1 - TH1 |
|       |                      |    | 25                   |        |            |

Tổng kết danh sách có 49 học viên./.

Củ Chi, ngày 20 tháng 8 năm 2024

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Ngọc Lam



**DANH SÁCH HỌC VIÊN LỚP 12A2**  
**NĂM HỌC: 2024 - 2025**

| Số TT | Họ và tên               | Nữ | Ngày, tháng năm sinh | Lớp cũ | GHI CHÚ    |
|-------|-------------------------|----|----------------------|--------|------------|
| 1     | Châu Thiện An           |    | 29/08/2007           | 11A3   | 12A2 - TH1 |
| 2     | Võ Quốc An              |    | 23/08/2007           | 11A2   | 12A2 - TH1 |
| 3     | Lê Thanh Bi             |    | 10/04/2007           | 11A3   | 12A2 - TH1 |
| 4     | Phạm Thái Bình          |    | 26/10/2007           | 11A3   | 12A2 - TH1 |
| 5     | Đặng Thành Đạt          |    | 21/10/2007           | 11A3   | 12A2 - TH1 |
| 6     | Mao Lý Minh Đạt         |    | 05/11/2007           | 11A2   | 12A2 - TH1 |
| 7     | Nguyễn Thành Đạt        |    | 24/12/2007           | 11A2   | 12A2 - TH1 |
| 8     | Trần Tấn Đạt            |    | 15/04/2005           | 11A2   | 12A2 - TH1 |
| 9     | Trần Hưng Đệ            |    | 18/05/2007           | 11A3   | 12A2 - TH1 |
| 10    | Nguyễn Minh Hải         |    | 20/08/2007           | 11A3   | 12A2 - TH1 |
| 11    | Nguyễn Thị Bảo Hân      | x  | 26/05/2007           | 11A3   | 12A2 - TH1 |
| 12    | Phạm Gia Hân            | x  | 28/09/2007           | 11A3   | 12A2 - TH1 |
| 13    | Nguyễn Hoài Hậu         |    | 19/03/2007           | 11A2   | 12A2 - TH1 |
| 14    | Nguyễn Trương Huy Hoàng |    | 23/11/2006           | 11A2   | 12A2 - TH1 |
| 15    | Huỳnh Minh Hương        | x  | 08/12/2007           | 11A2   | 12A2 - TH1 |
| 16    | Hồ Nguyễn Quang Huy     |    | 22/12/2007           | 11A2   | 12A2 - TH1 |
| 17    | Nguyễn Quốc Huy         |    | 07/11/2006           | 11A2   | 12A2 - TH1 |
| 18    | Nguyễn Quốc Huy         |    | 14/09/2007           | 11A3   | 12A2 - TH1 |
| 19    | Phùng Tuấn Khang        |    | 18/04/2007           | 11A3   | 12A2 - TH1 |
| 20    | Lê Thị Thùy Linh        | x  | 18/02/2007           | 11A2   | 12A2 - TH1 |
| 21    | Lê Trần Trúc Linh       | x  | 06/05/2007           | 11A3   | 12A2 - TH1 |
| 22    | Trần Thị Nhật Linh      | x  | 23/05/2007           | 11A3   | 12A2 - TH1 |
| 23    | Huỳnh Diễm My           | x  | 01/08/2006           | 11A2   | 12A2 - TH1 |
| 24    | Nguyễn Huỳnh Hà My      | x  | 06/12/2007           | 11A3   | 12A2 - TH1 |
| 25    | Đặng Thị Bích Ngân      | x  | 04/11/2007           | 11A3   | 12A2 - TH1 |





| Số TT | Họ và tên              | Nữ | Ngày, tháng năm sinh | Lớp cũ | GHI CHÚ    |
|-------|------------------------|----|----------------------|--------|------------|
| 26    | Nguyễn Duyên Kiều Ngân | x  | 22/02/2007           | 11A3   | 12A2 - TH1 |
| 27    | Nguyễn Ngọc Bảo Ngân   | x  | 09/11/2007           | 11A3   | 12A2 - TH1 |
| 28    | Nguyễn Thị Kim Ngân    | x  | 22/12/2007           | 11A3   | 12A2 - TH1 |
| 29    | Nguyễn Bảo Nhi         | x  | '07/10/2007          | 11A3   | 12A2 - TH1 |
| 30    | Nguyễn Ngọc Ánh Như    | x  | 18/11/2007           | 11A3   | 12A2 - TH1 |
| 31    | Tăng Bảo Như           | x  | 03/08/2007           | 11A2   | 12A2 - TH1 |
| 32    | Nguyễn Tấn Phát        |    | 10/10/2006           | 11A3   | 12A2 - TH1 |
| 33    | Lê Trinh Nam Phong     |    | 24/12/2007           | 11A3   | 12A2 - TH1 |
| 34    | Nguyễn Thị Bích Phương | x  | 20/12/2007           | 11A2   | 12A2 - TH1 |
| 35    | Nguyễn Việt Thái       |    | 12/08/2007           | 11A3   | 12A2 - TH1 |
| 36    | Trần Hữu Thắng         |    | 21/11/2006           | 11A3   | 12A2 - TH1 |
| 37    | Nguyễn Thị Phương Thảo | x  | 12/04/2007           | 11A2   | 12A2 - TH1 |
| 38    | Lương Đỗ Anh Thư       | x  | 27/03/2007           | 11A3   | 12A2 - TH1 |
| 39    | Lê Minh Thuận          |    | 04/04/2007           | 11A3   | 12A2 - TH1 |
| 40    | Nguyễn Nghi Thương     | x  | 19/05/2004           | 11A3   | 12A2 - TH1 |
| 41    | Nguyễn Ngọc Thúy       | x  | 18/08/2007           | 11A2   | 12A2 - TH1 |
| 42    | Nguyễn Thị Thanh Thùy  | x  | 30/09/2007           | 11A3   | 12A2 - TH1 |
| 43    | Trần Hoàng Thủy Tiên   | x  | 31/10/2007           | 11A2   | 12A2 - TH1 |
| 44    | Nguyễn Minh Tiến       |    | 11/12/2007           | 11A2   | 12A2 - TH1 |
| 45    | Nguyễn Ngọc Mỹ Trâm    | x  | 01/04/2007           | 11A2   | 12A2 - TH1 |
| 46    | Huỳnh Mai Yến Trang    | x  | 03/04/2007           | 11A2   | 12A2 - TH1 |
| 47    | Nguyễn Lê Tùng Trí     |    | 03/11/2005           | 11A3   | 12A2 - TH1 |
| 48    | Nguyễn Thanh Trúc      | x  | 12/10/2007           | 11A3   | 12A2 - TH1 |
| 49    | Phan Thị Hải Yến       | x  | 25/01/2007           | 11A2   | 12A2 - TH1 |
|       |                        |    | 26                   |        |            |

Tổng kết danh sách có 49 học viên./.

Củ Chi, ngày 20 tháng 8 năm 2024

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Ngọc Lam



**DANH SÁCH HỌC VIÊN LỚP 12A3**  
**NĂM HỌC: 2024 - 2025**

| Số TT | Họ và tên              | Nữ | Ngày, tháng năm sinh | Lớp cũ | GHI CHÚ    |
|-------|------------------------|----|----------------------|--------|------------|
| 1     | Hà Tuấn Anh            |    | 24/02/2007           | 11A4   | 12A3 - TH1 |
| 2     | Liêu Nguyễn Hoàng Anh  |    | 01/11/2007           | 11A2   | 12A3 - TH1 |
| 3     | Trần Hữu Bình          |    | 21/01/2007           | 11A4   | 12A3 - TH1 |
| 4     | Nguyễn Thị Ngọc Chi    | x  | 22/02/2007           | 11A4   | 12A3 - TH1 |
| 5     | Mai Thành Danh         |    | 08/03/2007           | 11A2   | 12A3 - TH1 |
| 6     | Nguyễn Trần Ngọc Duyên | x  | 16/11/2007           | 11A4   | 12A3 - TH1 |
| 7     | Huỳnh Ngọc Hân         | x  | 07/06/2007           | 11A4   | 12A3 - TH1 |
| 8     | Nguyễn Thanh Hiệp      |    | 12/01/2007           | 11A2   | 12A3 - TH1 |
| 9     | Nguyễn Minh Hiếu       |    | 14/03/2007           | 11A4   | 12A3 - TH1 |
| 10    | Phan Đỗ Trọng Hiếu     |    | 20/11/2007           | 11A4   | 12A3 - TH1 |
| 11    | Nguyễn Ánh Hồng        | x  | 31/01/2007           | 11A4   | 12A3 - TH1 |
| 12    | Huỳnh Nguyễn Hưng      |    | 11/05/2007           | 11A4   | 12A3 - TH1 |
| 13    | Nguyễn Gia Hưng        |    | 17/11/2007           | 11A4   | 12A3 - TH1 |
| 14    | Huỳnh Thị Xuân Hương   | x  | 14/12/2007           | 11A4   | 12A3 - TH1 |
| 15    | Vũ Trần Gia Huy        |    | 05/12/2007           | 11A2   | 12A3 - TH1 |
| 16    | Trần Thị Mai Khanh     | x  | 01/11/2007           | 11A4   | 12A3 - TH1 |
| 17    | Nguyễn Năng Khoa       |    | 09/04/2007           | 11A4   | 12A3 - TH1 |
| 18    | Nguyễn Đăng Khôi       |    | 05/09/2007           | 11A4   | 12A3 - TH1 |
| 19    | Nguyễn Lâm             |    | 25/07/2007           | 11A4   | 12A3 - TH1 |
| 20    | Phạm Quang Lộc         |    | 30/08/2007           | 11A4   | 12A3 - TH1 |
| 21    | Ngô Đức Mạnh           |    | 25/12/2007           | 11A4   | 12A3 - TH1 |
| 22    | Lương Thị Hồng Ngân    | x  | 17/12/2007           | 11A4   | 12A3 - TH1 |
| 23    | Phạm Kim Ngân          | x  | 28/07/2006           | 11A4   | 12A3 - TH1 |
| 24    | Nguyễn Hà Hồng Ngọc    | x  | 22/04/2007           | 11A2   | 12A3 - TH1 |
| 25    | Nguyễn Lê Nguyên       |    | 23/09/2007           | 11A4   | 12A3 - TH1 |









## DANH SÁCH HỌC VIÊN LỚP 12A4 NĂM HỌC: 2024 - 2025

| Số TT | Họ và tên             | Nữ | Ngày, tháng năm sinh | Lớp cũ | GHI CHÚ    |
|-------|-----------------------|----|----------------------|--------|------------|
| 1     | Trần Trường An        |    | 21/05/2007           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 2     | Lê Thị Hải Anh        | x  | 21/01/2007           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 3     | Nguyễn Thị Ngọc Ánh   | x  | 09/01/2007           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 4     | Phan Nguyễn Hồng Ánh  | x  | 24/01/2007           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 5     | Nguyễn Thanh Cường    |    | 23/08/2007           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 6     | Đinh Nguyễn Đức Duy   |    | 19/02/2007           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 7     | Nguyễn Hoàng Hải Đăng |    | 05/10/2006           | 11A3   | 12A4 - TH1 |
| 8     | Nguyễn Thành Đạt      |    | 11/09/2005           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 9     | Cao Thanh Hải         |    | 14/03/2007           | 11A3   | 12A4 - TH1 |
| 10    | Trần Thị Ngọc Hân     | x  | 28/06/2007           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 11    | Hồng Huy Hào          |    | 22/08/2007           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 12    | Nguyễn Quốc Huy       |    | 30/09/2007           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 13    | Trần Gia Huy          |    | 29/09/2007           | 11A3   | 12A4 - TH1 |
| 14    | Ngô Lưu Thái Khang    |    | 22/11/2007           | 11A3   | 12A4 - TH1 |
| 15    | Nguyễn Trung Kiên     |    | 09/01/2007           | 11A3   | 12A4 - TH1 |
| 16    | Lê Xuân Trúc Lam      | x  | 07/04/2007           | 11A3   | 12A4 - TH1 |
| 17    | Nguyễn Hùng Lâm       |    | 05/06/2007           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 18    | Hồ Nguyên Lộc         |    | 13/04/2007           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 19    | Trần Nguyễn Khánh Ly  | x  | 25/10/2007           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 20    | Dương Thanh Ngân      | x  | 12/07/2007           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 21    | Đỗ Phan Xuân Nghi     | x  | 06/07/2005           | 11A3   | 12A4 - TH1 |
| 22    | Nguyễn Bảo Ngọc       | x  | 14/08/2006           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 23    | Nguyễn Ngọc Như       | x  | 02/01/2007           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 24    | Tạ Nguyễn Minh Nhựt   |    | 10/09/2006           | 11A3   | 12A4 - TH1 |
| 25    | Nguyễn Hữu Phát       |    | 28/03/2007           | 11A5   | 12A4 - TH1 |





| Số TT | Họ và tên              | Nữ | Ngày, tháng năm sinh | Lớp cũ | GHI CHÚ    |
|-------|------------------------|----|----------------------|--------|------------|
| 26    | Phạm Tấn Phát          |    | 10/02/2007           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 27    | Trương Tiến Phát       |    | 22/01/2007           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 28    | Đoàn Lê Trúc Thảo      | x  | 02/10/2007           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 29    | Lê Trần Thịnh          |    | 04/03/2007           | 11A3   | 12A4 - TH1 |
| 30    | Nguyễn Thị Minh Thương | x  | 30/11/2007           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 31    | Nguyễn Hoàng Tiến      |    | 12/03/2007           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 32    | Lê Thị Bích Trâm       | x  | 05/12/2007           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 33    | Nguyễn Ngọc Bảo Trân   | x  | 05/08/2007           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 34    | Trần Nguyễn Thùy Trang | x  | 24/01/2007           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 35    | Đặng Đình Trí          |    | 10/12/2007           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 36    | Nguyễn Thanh Trúc      | x  | 15/08/2007           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 37    | Nguyễn Nhật Trường     |    | 15/12/2007           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 38    | Trần Lê Tứ             |    | 08/11/2007           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 39    | Phan Thị Ánh Tuyết     | x  | 31/10/2007           | 11A3   | 12A4 - TH1 |
| 40    | Lương Quốc Việt        |    | 31/10/2007           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 41    | Trần Hoàng Linh Vũ     |    | 28/06/2007           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 42    | Hồ Thảo Vy             | x  | 21/08/2007           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 43    | Lại Ngọc Thảo Vy       | x  | 14/04/2007           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 44    | Nguyễn Ngọc Tường Vy   | x  | 07/10/2007           | 11A3   | 12A4 - TH1 |
| 45    | Nguyễn Ngọc Yến Vy     | x  | 15/03/2007           | 11A3   | 12A4 - TH1 |
| 46    | Nguyễn Thị Kiều Vy     | x  | 28/03/2006           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 47    | Vương Đặng Tường Vy    | x  | 19/09/2006           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 48    | Nguyễn Diệp Hoài Xuân  | x  | 13/01/2007           | 11A3   | 12A4 - TH1 |
| 49    | Nguyễn Như Ý           | x  | 24/10/2007           | 11A5   | 12A4 - TH1 |
| 25    |                        |    |                      |        |            |

Tổng kết danh sách có 49 học viên./.

Củ Chi, ngày 20 tháng 8 năm 2024

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Ngọc Lam



DANH SÁCH HỌC VIÊN LỚP 12A5  
NĂM HỌC: 2024 - 2025

| Số TT | Họ và tên             | Nữ | Ngày, tháng năm sinh | Lớp cũ      | GHI CHÚ    |
|-------|-----------------------|----|----------------------|-------------|------------|
| 1     | Hà Bảo Quốc Anh       |    | 24/03/2007           | 11A6        | 12A5 - TH2 |
| 2     | Nguyễn Thị Phương Anh | x  | 25/09/2007           | 11A6        | 12A5 - TH2 |
| 3     | Nguyễn Huỳnh Gia Bảo  |    | 25/10/2007           | 11A6        | 12A5 - TH2 |
| 4     | Hồ Ngọc Trúc Đào      | x  | 06/12/2007           | 11A6        | 12A5 - TH2 |
| 5     | Đặng Xuân Điền        |    | 28/11/2006           | THPT Tr.Lập | 12A5 - TH2 |
| 6     | Mai Thị Thu Hà        | x  | 05/09/2007           | 11A6        | 12A5 - TH2 |
| 7     | Phạm Gia Hân          | x  | 04/01/2007           | 11A6        | 12A5 - TH2 |
| 8     | Lê Đình Hoàng         |    | 15/01/2007           | 11A6        | 12A5 - TH2 |
| 9     | Nguyễn Lê Chí Hùng    |    | 19/09/2007           | 11A6        | 12A5 - TH2 |
| 10    | Nguyễn Việt Hùng      |    | 02/08/2006           | 11A6        | 12A5 - TH2 |
| 11    | Nguyễn Gia Huy        |    | 12/01/2007           | 11A6        | 12A5 - TH2 |
| 12    | Nguyễn Phúc Huy       |    | 04/10/2007           | 11A6        | 12A5 - TH2 |
| 13    | Nguyễn Công Khanh     |    | 01/11/2007           | 11A6        | 12A5 - TH2 |
| 14    | Nguyễn Tấn Lộc        |    | 26/11/2007           | 11A6        | 12A5 - TH2 |
| 15    | Phan Phúc Lợi         |    | 02/09/2007           | 11A6        | 12A5 - TH2 |
| 16    | Trần Phương Nam       |    | 27/05/2007           | 11A6        | 12A5 - TH2 |
| 17    | Lâm Trung Nghĩa       |    | 26/04/2007           | 11A6        | 12A5 - TH2 |
| 18    | Lê Thị Tuyết Nhi      | x  | 11/11/2007           | 11A6        | 12A5 - TH2 |
| 19    | Mai Xuân Nhi          | x  | 30/01/2006           | 11A6        | 12A5 - TH2 |
| 20    | Huỳnh Thanh Phong     |    | 20/02/2007           | 11A6        | 12A5 - TH2 |
| 21    | Nguyễn Tỳ Phú         |    | 17/05/2007           | 11A6        | 12A5 - TH2 |
| 22    | Phan Thị Minh Phương  | x  | 07/09/2007           | 11A6        | 12A5 - TH2 |
| 23    | Hoàng Lê Cát Phượng   | x  | 02/07/2007           | 11A6        | 12A5 - TH2 |
| 24    | Vạn Lương Tấn Quý     |    | 08/08/2007           | 11A6        | 12A5 - TH2 |
| 25    | Lê Lâm Chí Sang       |    | 26/10/2007           | 11A6        | 12A5 - TH2 |





| Số TT | Họ và tên          | Nữ    | Ngày, tháng năm sinh | Lớp cũ     | GHI CHÚ |            |
|-------|--------------------|-------|----------------------|------------|---------|------------|
| 26    | Tô Thị Anh         | Thơ   | x                    | 05/12/2007 | 11A6    | 12A5 - TH2 |
| 27    | Nguyễn Anh         | Thư   | x                    | 22/01/2007 | 11A6    | 12A5 - TH2 |
| 28    | Nguyễn Minh        | Thư   | x                    | 26/09/2007 | 11A6    | 12A5 - TH2 |
| 29    | Ngô Phương         | Thúy  | x                    | 18/10/2007 | 11A6    | 12A5 - TH2 |
| 30    | Hồ Võ Trung        | Tín   |                      | 15/10/2007 | 11A6    | 12A5 - TH2 |
| 31    | Lâm Bảo            | Trâm  | x                    | 12/09/2007 | 11A6    | 12A5 - TH2 |
| 32    | Lê Ngọc Thảo       | Trân  | x                    | 19/10/2007 | 11A6    | 12A5 - TH2 |
| 33    | Lý Ngọc Bảo        | Trân  | x                    | 09/11/2007 | 11A6    | 12A5 - TH2 |
| 34    | Nguyễn Hoài Phương | Trinh | x                    | 21/07/2007 | 11A6    | 12A5 - TH2 |
| 35    | Nguyễn Anh         | Tuấn  |                      | 17/11/2007 | 11A6    | 12A5 - TH2 |
| 36    | Nguyễn Đức         | Tuyên |                      | 28/02/2007 | 11A6    | 12A5 - TH2 |
| 37    | Đặng Nhật          | Vy    | x                    | 27/09/2007 | 11A6    | 12A5 - TH2 |
|       |                    |       | 17                   |            |         |            |

Tổng kết danh sách có 37 học viên./.

Củ Chi, ngày 20 tháng 8 năm 2024

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Ngọc Lam





DANH SÁCH HỌC VIÊN LỚP 12A6  
NĂM HỌC : 2024 - 2025

| Số TT | Họ và tên             | Nữ | Ngày, tháng năm sinh | Lớp cũ | GHI CHÚ    |
|-------|-----------------------|----|----------------------|--------|------------|
| 1     | Đỗ Nguyễn Quốc Anh    |    | 10/03/2007           | 11A7   | 12A6 - TH2 |
| 2     | Nguyễn Mạnh Huỳnh Anh |    | 01/05/2007           | 11A7   | 12A6 - TH2 |
| 3     | Phạm Gia Anh          |    | 25/10/2007           | 11A7   | 12A6 - TH2 |
| 4     | Đinh Thị Ngọc Ánh     | x  | 10/05/2005           | 11A7   | 12A6 - TH2 |
| 5     | Từ Công Cẩm           |    | 04/08/2007           | 11A7   | 12A6 - TH2 |
| 6     | Phạm Hoàng Bích Châu  | x  | 02/01/2007           | 11A7   | 12A6 - TH2 |
| 7     | Lê Thành Đạt          |    | 09/02/2007           | 11A7   | 12A6 - TH2 |
| 8     | Nguyễn Trung Hiếu     |    | 20/05/2007           | 11A7   | 12A6 - TH2 |
| 9     | Nguyễn Thanh Hùng     |    | 18/11/2007           | 11A7   | 12A6 - TH2 |
| 10    | Đặng Gia Hưng         |    | 01/08/2007           | 11A7   | 12A6 - TH2 |
| 11    | Nguyễn Trần Gia Huy   |    | 01/10/2007           | 11A7   | 12A6 - TH2 |
| 12    | Nguyễn Đăng Khoa      |    | 17/08/2007           | 11A7   | 12A6 - TH2 |
| 13    | Nguyễn Lê Đăng Khoa   |    | 07/12/2007           | 11A7   | 12A6 - TH2 |
| 14    | Lê Anh Kiệt           |    | 09/11/2007           | 11A7   | 12A6 - TH2 |
| 15    | Trần Anh Kiệt         |    | 24/08/2007           | 11A7   | 12A6 - TH2 |
| 16    | Nguyễn Thanh Ngân     | x  | 23/02/2007           | 11A7   | 12A6 - TH2 |
| 17    | Đinh Ánh Ngọc         | x  | 05/11/2007           | 11A7   | 12A6 - TH2 |
| 18    | Nguyễn Trần Bảo Ngọc  | x  | 14/07/2006           | 11A7   | 12A6 - TH2 |
| 19    | Lê Thị Ánh Nguyệt     | x  | 14/11/2007           | 11A7   | 12A6 - TH2 |
| 20    | Tô Hoàng Thanh Phúc   |    | 02/07/2007           | 11A7   | 12A6 - TH2 |
| 21    | Nguyễn Thị Phương     | x  | 26/07/2006           | 11A7   | 12A6 - TH2 |
| 22    | Võ Lê Diễm Quỳnh      | x  | 02/05/2006           | 11A7   | 12A6 - TH2 |
| 23    | Vũ Đức Sang           |    | 26/03/2006           | 11A7   | 12A6 - TH2 |
| 24    | Lê Quốc Thái          |    | 17/03/2007           | 11A7   | 12A6 - TH2 |
| 25    | Ngô Nguyễn Ngọc Thiện |    | 28/10/2006           | 11A7   | 12A6 - TH2 |





| Số<br>TT | Họ và<br>tên               | Nữ | Ngày, tháng<br>năm sinh | Lớp<br>cũ | GHI CHÚ    |
|----------|----------------------------|----|-------------------------|-----------|------------|
| 26       | Đinh Tấn<br>Thịnh          |    | 02/12/2007              | 11A7      | 12A6 - TH2 |
| 27       | Bùi Thị Anh<br>Thơ         | x  | 07/06/2006              | 11A7      | 12A6 - TH2 |
| 28       | Nguyễn Thị Huỳnh<br>Thơ    | x  | 13/03/2007              | 11A7      | 12A6 - TH2 |
| 29       | Trần Minh<br>Thư           | x  | 27/03/2005              | 11A7      | 12A6 - TH2 |
| 30       | Nguyễn Nhật Minh<br>Thuận  |    | 06/12/2007              | 11A7      | 12A6 - TH2 |
| 31       | Mai Ngọc<br>Trâm           | x  | 04/06/2007              | 11A7      | 12A6 - TH2 |
| 32       | Phạm Thanh<br>Trúc         | x  | 02/07/2007              | 11A7      | 12A6 - TH2 |
| 33       | Trịnh Hoàng Kim<br>Trúc    | x  | 15/08/2004              | 11A7      | 12A6 - TH2 |
| 34       | Lê Hoàng Bảo<br>Trung      |    | 25/04/2007              | 11A7      | 12A6 - TH2 |
| 35       | Đoàn Phú<br>Tỷ             |    | 03/12/2007              | 11A7      | 12A6 - TH2 |
| 36       | Nguyễn Ngọc Phương<br>Uyên | x  | 20/06/2007              | 11A7      | 12A6 - TH2 |
| 37       | Nguyễn Thị Thúy<br>Vi      | x  | 11/10/2007              | 11A7      | 12A6 - TH2 |
| 38       | Nguyễn Thảo Tường<br>Vy    | x  | 23/09/2007              | 11A7      | 12A6 - TH2 |
| 39       | Huỳnh Như<br>Ý             | x  | 01/04/2007              | 11A7      | 12A6 - TH2 |
| 40       | Nguyễn Xuyên Như<br>Ý      | x  | 15/10/2007              | 11A7      | 12A6 - TH2 |
|          |                            | 19 |                         |           |            |

Tổng kết danh sách có 40 học viên./.

Củ Chi, ngày 20 tháng 8 năm 2024

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Ngọc Lam





**DANH SÁCH HỌC VIÊN LỚP 12A7**  
**NĂM HỌC : 2024 - 2025**

| Số TT | Họ và tên              | Nữ | Ngày, tháng năm sinh | Lớp cũ | GHI CHÚ    |
|-------|------------------------|----|----------------------|--------|------------|
| 1     | Trần Thị Mai An        | x  | 30/03/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 2     | Huỳnh Ngọc Tâm Anh     | x  | 27/03/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 3     | Nguyễn Tuấn Anh        |    | 17/07/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 4     | Phạm Thị Lan Anh       | x  | 13/07/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 5     | Nguyễn Thị Lan Chi     | x  | 18/07/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 6     | Nguyễn Ngọc Ánh Dương  | x  | 29/05/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 7     | Trần Mỹ Duyên          | x  | 04/10/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 8     | Nguyễn Thành Đạt       |    | 31/10/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 9     | Dương Hoàng Khang      |    | 28/04/2006           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 10    | Trần Anh Khoa          |    | 23/12/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 11    | Dương Nguyên Khôi      |    | 15/11/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 12    | Nguyễn Huỳnh Minh Khôi |    | 14/11/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 13    | Trần Thị Trúc Linh     | x  | 26/09/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 14    | Phạm Thị Kim Ngân      | x  | 18/04/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 15    | Hà Thị Nguyệt          | x  | 03/05/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 16    | Đỗ Thị Yến Nhi         | x  | 06/08/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 17    | Nguyễn Lê Yến Nhi      | x  | 04/05/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 18    | Nguyễn Hoài Phát       |    | 10/06/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 19    | Khâu Lê Phú            |    | 30/07/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 20    | Lê Hữu Phúc            |    | 25/08/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 21    | Lý Trọng Phúc          |    | 26/02/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 22    | Trần Minh Phúc         |    | 30/01/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 23    | Đỗ Thị Diễm Quỳnh      | x  | 01/01/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 24    | Nguyễn Thị Như Quỳnh   | x  | 28/01/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 25    | Trần Thái Sơn          |    | 22/09/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |



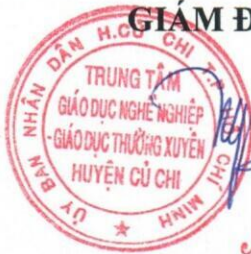


| Số TT | Họ và tên                | Nữ | Ngày, tháng năm sinh | Lớp cũ | GHI CHÚ    |
|-------|--------------------------|----|----------------------|--------|------------|
| 26    | Trần Thị Ngọc Thắm       | x  | 28/07/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 27    | Đỗ Nguyễn Quốc Thịnh     |    | 12/10/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 28    | Lê Quốc Thịnh            |    | 24/10/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 29    | Nguyễn Quốc Thịnh        |    | 22/01/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 30    | Nguyễn Tấn Thịnh         |    | 04/02/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 31    | Nguyễn Anh Thư           | x  | 16/12/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 32    | Nguyễn Anh Thư           | x  | 10/04/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 33    | Nguyễn Thị Yên Thư       | x  | 05/01/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 34    | Trần Thị Kim Thư         | x  | 11/11/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 35    | Phan Thị Huỳnh Thy       | x  | 22/08/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 36    | Đặng Thành Tín           |    | 22/05/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 37    | Nguyễn Ngọc Thuyên Trinh | x  | 05/10/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 38    | Phạm Ngọc Kim Tuyền      | x  | 24/09/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 39    | Bùi Thị Thúy Vân         | x  | 26/03/2007           | 11A8   | 12A7 - TH2 |
| 22    |                          |    |                      |        |            |

Tổng kết danh sách có 39 học viên./.

Củ Chi, ngày 20 tháng 8 năm 2024

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Ngọc Lam



